

ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN 1 CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 2521 /UBND-GDDT
Về việc hướng dẫn thu, sử dụng
học phí và các khoản thu khác
năm học 2017 - 2018

Quận 1, ngày 09 tháng 10 năm 2017

Kính gửi: Hiệu trưởng các trường Mầm non, Tiểu học,
Trung học cơ sở và đơn vị trực thuộc.

- Căn cứ Nghị định số 86/2015/NĐ-CP ngày 02 tháng 10 năm 2015 của Chính phủ quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập từ năm học 2015-2016 đến năm học 2020-2021;

- Căn cứ Thông tư số 29/2012/TT-BGDĐT ngày 10 tháng 9 năm 2012 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về tài trợ cho các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và Chỉ thị số 14/2013/CT-UBND ngày 20 tháng 8 năm 2013 của Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh về quản lý các nguồn tài trợ cho các cơ sở giáo dục trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh;

- Căn cứ Quyết định số 34/2016/QĐ-UBND ngày 13 tháng 9 năm 2016 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về thực hiện Nghị định số 86/2015/NĐ-CP ngày 02 tháng 10 năm 2015 của Chính phủ về quy định cơ chế thu, sử dụng học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập từ năm học 2016-2017 đến năm học 2020-2021 trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh;

- Căn cứ Quyết định số 3968/QĐ-UBND ngày 13 tháng 8 năm 2015 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về phê duyệt Đề án xây dựng Trường THPT Lê Quý Đôn, Trường THPT Nguyễn Hiền, Trường THPT Nguyễn Du thực hiện trường tiên tiến, xu thế hội nhập khu vực và quốc tế theo Quyết định số 3036/QĐ-UBND ngày 20 tháng 6 năm 2014 từ năm học 2015-2016;

- Căn cứ Công văn số 2747/UBND-VX ngày 03 tháng 6 năm 2016 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về triển khai mô hình trường tiên tiến, xu thế hội nhập khu vực và quốc tế;

- Căn cứ Công văn số 3376/UBND-VX ngày 03 tháng 6 năm 2017 và công văn số 4291/UBND-VX ngày 10 tháng 7 năm 2017 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về triển khai mô hình trường tiên tiến, xu thế hội nhập khu vực và quốc tế;

- Căn cứ Quyết định số 3966/QĐ-UBND ngày 25 tháng 7 năm 2017 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về ban hành Kế hoạch thời gian năm học 2017-2018 của giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh;

- Căn cứ Thông báo số 579/TB-VP ngày 16 tháng 7 năm 2017 của Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố về thông báo kết luận của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Nguyễn Thành Phong về mức thu học phí năm học 2017-2018;

- Căn cứ Công văn số 4788/UBND-VX ngày 02 tháng 8 năm 2017 của Ủy ban nhân dân thành phố về cơ chế thu và sử dụng học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập từ năm học 2017-2018 đến năm học 2020-2021 trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh;

- Căn cứ Công văn số 2948/GDDT-KHTC ngày 15 tháng 8 năm 2017 của Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh về hướng dẫn thu, sử dụng học phí và các khoản thu khác năm học 2017-2018 của các cơ sở giáo dục và đào tạo công lập trên địa bàn thành phố.

Ủy ban nhân dân Quận 1 hướng dẫn công tác thu, sử dụng học phí và thu khác của các cơ sở giáo dục và đào tạo công lập năm học 2017-2018 như sau:

I. THU, SỬ DỤNG HỌC PHÍ VÀ THU KHÁC

1. Nội dung thu, mức thu

1.1 Thu học phí

- Học phí các trường mầm non, trung học cơ sở:

Cấp học	Mức thu
Nhà trẻ	200.000 đồng/học sinh/tháng
Mẫu giáo	160.000 đồng/học sinh/tháng
Trung học cơ sở	100.000 đồng/học sinh/tháng

- Học phí đối với lớp Một, lớp Hai của Trường Tiểu học Nguyễn Thái Học thực hiện theo mô hình trường tiên tiến, xu thế hội nhập khu vực và quốc tế trong khi chờ văn bản hướng dẫn mới.

- Trường Giáo dục Chuyên biệt Tương Lai thực hiện theo mức thu của Mầm non (Nhà trẻ).

- Không thu tiền cơ sở vật chất, tiền vệ sinh.

1.2 Thu khác

Ngay từ đầu năm học các cơ sở giáo dục công lập phải thỏa thuận thống nhất

chủ trương với phụ huynh học sinh để có cơ sở lựa chọn và quyết định các hình thức tổ chức các hoạt động giáo dục cho phù hợp với tình hình thực tế.

Các cơ sở giáo dục công lập được chủ động tính toán các khoản thu này đảm bảo nguyên tắc thu đủ bù chi và sử dụng các khoản thu đúng mục đích thu, thực hiện công khai kế hoạch thu - chi của từng khoản thu đến phụ huynh học sinh trước khi thực hiện thu được quy định cụ thể sau đây:

1.2.1 Thu hộ - chi hộ

- Đối với khoản thu hộ - chi hộ là khoản thu khác (ngoài học phí) được các cơ sở giáo dục và đào tạo công lập thống nhất chủ trương với phụ huynh học sinh để lựa chọn đơn vị cung cấp theo quy định và mua sắm phục vụ trực tiếp cho từng cá nhân học sinh học tập, sinh hoạt như: quần áo đồng phục, quần áo thể dục thể thao, ấn chỉ hồ sơ học sinh, học phẩm - học cụ của mầm non, trang bị thiết bị học ngoại ngữ theo Đề án phổ cập và nâng cao năng lực Tiếng Anh, ấn chỉ đề kiểm tra (bao gồm giấy thi và đề thi kiểm tra), tiền ăn và nước uống cho học sinh, nha học đường v.v...

1.2.2 Thu theo thỏa thuận

STT	NỘI DUNG THU	MẦM NON	TIỂU HỌC	THCS	TTKTHN
A	Đối với thực hiện tổ chức dạy học 2 buổi/ ngày (áp dụng đối với các đơn vị trường học thực hiện chế độ dạy học 2 buổi/ ngày)				
1	Tiền tổ chức dạy học 2 buổi/ngày	/	100.000đ -> 150.000đ/tháng	150.000đ -> 200.000đ/tháng	/
B	Đối với các hoạt động giáo dục khác nhằm thực hiện mục tiêu giáo dục toàn diện, nâng cao chất lượng giáo dục; đáp ứng nhu cầu của gia đình và xã hội trong việc quản lý, giáo dục học sinh; tăng cường giáo dục kiến thức, giá trị sống, kỹ năng sống cho học sinh để tổ chức các hoạt động dạy học, giáo dục khác				
1	Tiền tổ chức các lớp học tăng cường tiếng: . Anh - Hoa - Pháp - Nhật . Đức	/	100.000đ/tháng	120.000đ/tháng 200.000đ/tháng	/
2	Tiền tổ chức các chương trình kỹ năng sống, chương trình ngoại khóa, các môn năng khiếu	Trường thỏa thuận với phụ huynh	Trường thỏa thuận với phụ huynh	Trường thỏa thuận với phụ huynh	/
3	Tiền tổ chức các hoạt động học nghề THCS	/	/	/	5.000đ/tiết
4	Tiền tài liệu, vật liệu học nghề THCS	/	/	Trường thỏa thuận với phụ huynh	
C	Đối với việc tổ chức các lớp bán trú				
1	Tiền phục vụ bán trú	400.000đ -> 450.000đ/tháng	250.000đ -> 300.000đ/tháng	200.000đ -> 250.000đ/tháng	/

2	Tiền vệ sinh bán trú	30.000đ -> 50.000đ/tháng	30.000đ -> 50.000đ/tháng	30.000đ -> 50.000đ/tháng	/
3	Tiền mua sắm thiết bị, vật dụng phục vụ học sinh bán trú: - Tự phục vụ bữa ăn - Bếp ăn công nghiệp	400.000đ/năm	200.000đ/năm 150.000đ/năm	200.000đ/năm 150.000đ/năm	/
4	Tiền phục vụ ăn sáng	Trường thỏa thuận với phụ huynh	/	/	/
D	Tiền chi trả hợp đồng nhân viên nuôi dưỡng theo Nghị quyết 04/2017NQ-HĐND của Hội đồng nhân dân TP	40.000đ -> 50.000đ/tháng	/	/	/
E	Đối với các hoạt động tổ chức các lớp học theo Đề án “Dạy và học các môn Toán, Khoa học và Tiếng Anh tích hợp Chương trình Anh và Việt Nam” thực hiện theo Quyết định 5695/QĐ-UBND ngày 20 tháng 11 năm 2014 Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh về phê duyệt đề án “Dạy và học các môn toán, khoa học và tiếng Anh tích hợp chương trình Anh và Việt Nam” tại các trường công lập trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh.				

Riêng các lớp phụ đạo học sinh yếu kém và bồi dưỡng học sinh giỏi không được phép thu tiền.

1.2.3 Thu tài trợ

Đối với những khoản tài trợ, đóng góp tự nguyện của các doanh nghiệp, tổ chức và cá nhân để tăng cường cơ sở vật chất trường lớp, hỗ trợ hoạt động dạy học, hoạt động giáo dục, các cơ sở giáo dục tổ chức tiếp nhận và quản lý, sử dụng theo quy định tại Thông tư số 29/2012/TT-BGDĐT ngày 10 tháng 9 năm 2012 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Quy định về tài trợ cho các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và Chỉ thị số 14/2013/CT-UBND ngày 20 tháng 8 năm 2013 về quản lý các nguồn tài trợ cho các cơ sở giáo dục trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Sử dụng

2.1 Sử dụng học phí

Các cơ sở giáo dục và đào tạo công lập được để lại 100% số thu học phí để sử dụng như sau:

- Trích tối thiểu theo tỷ lệ % theo quy định của Ủy ban nhân dân thành phố phân bổ tổng thu học phí chính quy trong năm để tạo nguồn thực hiện cải cách tiền lương.

- Phần còn lại được sử dụng để phục vụ các hoạt động tại đơn vị theo đúng quy định về sử dụng kinh phí của đơn vị tự chủ tài chính được quy định tại Nghị định số 16/2015/NĐ-CP ngày 14 tháng 2 năm 2015 của Chính phủ về quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập.

Các cơ sở giáo dục và đào tạo công lập có trách nhiệm sử dụng số thu học phí đúng mục đích, nội dung chi và định mức chi theo quy định và phải được thể hiện trong quy chế chi tiêu nội bộ.

2.2. Sử dụng các khoản thu khác

2.2.1 Các khoản thu chi hộ

Đây là khoản thu khác do các cơ sở giáo dục và đào tạo công lập tổ chức thu, sử dụng đúng mục đích và tính toán các khoản thu đảm bảo thu đủ bù chi nên không thực hiện trích theo tỷ lệ % để tạo nguồn thực hiện cải cách tiền lương từ nguồn thu này.

Các cơ sở giáo dục và đào tạo công lập phải sử dụng đúng mục đích thu, thực hiện công khai kế hoạch thu - chi của từng khoản thu hộ - chi hộ đến phụ huynh học sinh trước khi thực hiện thu.

2.2.2 Các khoản thu thỏa thuận

Đây là khoản thu sự nghiệp sau khi trừ các chi phí liên quan phải thực hiện trích tối thiểu tỷ lệ % theo quy định của Ủy ban nhân dân thành phố để tạo nguồn thực hiện cải cách tiền lương.

Các đơn vị tổ chức thu và quy định nội dung chi phải được thống nhất đưa vào quy chế chi tiêu nội bộ của nhà trường và đồng thời thực hiện đầy đủ các chế độ quản lý tài chính theo quy định.

Đối với các cơ sở giáo dục và đào tạo công lập có phát sinh các khoản thu thỏa thuận, phải thực hiện trích một phần các khoản thu để chi cho các hoạt động phục vụ trực tiếp cho công tác như: hỗ trợ cơ sở vật chất, văn phòng phẩm, điện, nước, điện thoại... không dùng toàn bộ các khoản thu này để chi cho con người (chi tiền trực tiếp giảng dạy, chi tiền cho bộ phận gián tiếp, chi thu nhập tăng thêm...).

3. Công khai các khoản thu

Các cơ sở giáo dục và đào tạo công lập thực hiện công khai mức thu học phí và các khoản thu khác theo quy định tại Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 06 năm 2017 của Bộ Tài chính về hướng dẫn công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách nhà nước hỗ trợ.

Việc tiếp nhận tài trợ thực hiện theo Thông tư số 19/2005/TT-BTC ngày 11 tháng 3 năm 2005 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn việc công khai tài chính đối với các quỹ có nguồn từ ngân sách nhà nước và các quỹ có nguồn từ các khoản đóng góp của nhân dân và Thông tư số 09/2009/TT-BGDĐT ngày 07 tháng 5 năm 2009 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục của hệ thống giáo dục quốc dân.

II. CHẾ ĐỘ MIỄN, GIẢM VÀ HỖ TRỢ CHI PHÍ HỌC TẬP

- Tiếp tục thực hiện theo Hướng dẫn liên tịch số 3841/HDLT/SGDDT-SLĐTBXH-STC ngày 09 tháng 11 năm 2016 của Liên Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Lao động và Thương binh Xã hội, Sở Tài chính về thực hiện miễn giảm học phí và hỗ trợ chi phí học tập cho học sinh, sinh viên từ năm học 2016-2017 đến năm 2020-2021. Đồng thời sẽ cập nhật điều chỉnh khi có thay đổi về đối tượng và các chế độ thuộc các diện nêu trên.

- Hướng dẫn liên tịch số 1173/HDLT/GDDT-TC-BDT ngày 17 tháng 4 năm 2014 của Liên Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Tài chính, Ban Dân tộc về việc thực hiện miễn học phí đối với học sinh dân tộc Chăm Khmer trên địa bàn thành phố từ năm học 2013-2014 đến năm học 2019-2020.

- Hướng dẫn liên Sở số 3527/HDLS-SGDDT-BCĐCTGNBV-STC ngày 25 tháng 9 năm 2017 của Liên Sở Giáo dục và Đào tạo, Ban Chỉ đạo chương trình giảm nghèo bền vững, Sở Tài chính về việc thực hiện hỗ trợ ăn trưa cho trẻ em 3, 4, 5 tuổi đang học tại các cơ sở giáo dục mầm non trên địa bàn Thành phố từ năm học 2016-2017.

III. THỰC HIỆN ĐỀ ÁN SSC VỀ TRIỂN KHAI THANH TOÁN KHÔNG DÙNG TIỀN MẶT CỦA SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

a/ Về phí thanh toán qua máy POS đặt tại các trường: thực hiện theo công văn số 529/UBND-KT ngày 03 tháng 02 năm 2017 của Ủy ban nhân dân thành phố về triển khai thanh toán không dùng tiền mặt của Sở Giáo dục và Đào tạo.

b/ Về biên lai thu: đối với các Trường tham gia Đề án SSC được sử dụng liên lai thu tiền như sau:

+ Đối với các khoản học phí thì sử dụng theo biên lai thu tiền phí lệ phí theo hình thức và nội dung được quy định theo hướng dẫn của Thông tư 153/2012/TT-BTC ngày 17 tháng 9 năm 2012 của Bộ Tài chính.

+ Đối với các khoản thu khác thì sử dụng biên lai thu tiền điện tử theo mẫu số C38-BB ban hành theo Quyết định 19/2006/QĐ-BTC ngày 30 tháng 3 năm 2016 của Bộ Tài chính về ban hành Chế độ kế toán hành chính sự nghiệp.

c/ Về sử dụng tài khoản thu hộ của ngân hàng tham gia Đề án SSC: để đảm bảo thực hiện mục tiêu của Đề án là thanh toán không dùng tiền mặt, các đơn vị thực hiện hạch toán các khoản thu từ nguồn học phí và các khoản thu khác (sử dụng hệ thống thanh toán điện tử SSC) về tài khoản thu hộ của các Ngân hàng được chọn tham gia Đề án thẻ SSC trước khi chuyển về Kho bạc nhà nước theo quy định.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

- Đối với học phí được thu định kỳ hàng tháng; nếu học sinh tự nguyện, nhà trường có thể thu một lần cho cả học kỳ hoặc cả năm học. Đối với các cơ sở giáo dục mầm non học phí được thu theo số tháng thực học. Đối với các cơ sở giáo dục phổ thông, học phí được thu 09 tháng/năm.

- Các đơn vị có trách nhiệm tổ chức thu học phí và nộp toàn bộ số thu học phí vào Kho bạc Nhà nước để quản lý và sử dụng. Đơn vị sử dụng biên lai thu học phí theo quy định của Bộ Tài chính.

- Đối với các khoản thu theo thỏa thuận, các cơ sở giáo dục và đào tạo công lập thực hiện theo mức thu cụ thể qui định tại văn bản này.

- Đối với các khoản thu hộ-chi hộ, các cơ sở giáo dục và đào tạo công lập tổ chức lấy ý kiến thống nhất của phụ huynh học sinh để tổ chức thực hiện.

- Tất cả các khoản thu các đơn vị phải thông báo đầy đủ, công khai bằng văn bản đến từng phụ huynh học sinh (nêu rõ nội dung các khoản thu theo quy định, khoản thu thỏa thuận và khoản thu hộ - chi hộ).

- Khi thu phải cấp biên lai thu tiền cho từng học sinh thông qua bộ phận tài vụ của nhà trường, tuyệt đối không được giao cho giáo viên, bảo mẫu trực tiếp thu, chỉ tiền và đồng thời thực hiện đầy đủ các chế độ quản lý tài chính theo quy định.

- Đề nghị các đơn vị thực hiện giãn thời gian thu, không tổ chức thu nhiều khoản thu trong cùng một thời điểm.

Đề nghị Hiệu trưởng các đơn vị thực hiện nghiêm túc nội dung văn bản./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- TTQU;
- UBND Q1: CT, PCT/VX;
- VP.HDND và UBND Q1: CVP;
- Phòng GD-ĐT Q1;
- Phòng TC-KH Q1;
- Lưu: VT./.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Thị Thu Hương